

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **185/2020/HSST**

Ngày: 11 - 8 -2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Thắng

2. Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2020/TLST- HS ngày 10/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2020/QĐXXST - HS ngày 27/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1990; HKTT: Phường Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội; Chỗ ở: Phường Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn Hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Thanh H - SN: 1954 và con bà: Lê Thị H - SN: 1955; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 249 ngày 23/3/2020 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền sự: Năm 2010 Công an phường Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt ngày 15/3/2020 hủy bỏ tạm giữ ngày 24/3/2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa*)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1. Anh Lê Thanh B, sinh năm 1991; HKTT: Phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

2. Chị Đặng Thanh M, sinh năm 1990; HKTT: Ngõ 72 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội. Nơi ở: chung cư CT1X2 Bắc Linh Đàm, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

3. Chị Cao Minh C, sinh năm 1993; HKTT: phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Nơi ở: phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội.

4. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1981; Nơi ở: tòa nhà Miprec, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h ngày 15/3/2020, Tổ công tác Công an phường Ngọc Lâm tiến hành kiểm tra hành chính phòng A3409 tháp A chung cư Miprec, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội. Tại thời điểm kiểm tra, bên trong phòng có 04 người (02 nam, 02 nữ) gồm: Nguyễn Hoàng A (SN: 1990, HKTT: Số 128/180 Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội), Lương Thanh B (SN: 1991, HKTT: Số 180 Lương Thê Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội), Cao Minh C (SN: 1993, HKTT: Thúi Ái 1 phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội), Đặng Thanh M (SN: 1990, HKTT: Số 102 A ngõ 72 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội). Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại bồn rửa bát khu vực bếp có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 viên nén màu đỏ. Tại chỗ, Hoàng A khai nhận 02 viên ma túy (thuốc lắc) của mình mang đến để cả 4 người sử dụng nhưng chưa sử dụng hết. Tổ công tác Công an phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội tiến hành lập biên bản, đưa đối tượng và người liên quan về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- 01(một) túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu đỏ.
- 01 (một) đĩa sứ hình tròn đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động Iphone đã qua sử dụng.
- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra đối tượng Nguyễn Hoàng A khai nhận:

Ngày 13/3/2020, Hoàng A nhờ Cao Minh C là bạn xã hội thuê cho 01 phòng tại tòa nhà Miprec với lý do để nghỉ cuối tuần. C đồng ý và thuê được phòng A3409 miễn phí thời gian từ 14h ngày 14/3/2020 đến 12h ngày 15/3/2020. Hoàng A lập nhóm trò chuyện messenger trên Facebook, trong nhóm có B, C, M rồi nhắn tin trên nhóm hẹn tối ngày 14/3/2020 đến phòng A 3409 tòa nhà Miprec để chơi. Ngày

13/3/2020, Hoàng A liên lạc qua Facebook với bạn tên V (Tên đầy đủ, địa chỉ, số điện thoại của V, Hoàng A không biết) mua 08 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) và 01 túi ma túy Ketamine hết 8.200.000đ (Tám triệu hai trăm nghìn đồng). Theo thỏa thuận V nhờ một người vận chuyển của dịch vụ Grap giao ma túy cho Hoàng A vào rạng sáng ngày 14/3/2020 ở khu vực hồ Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội. Sau khi nhận ma túy Hoàng A trả 8.200.000đ tiền ma túy và 40.000đ tiền công chuyển hàng, việc Hoàng A mua ma túy chỉ một mình Hoàng A biết, không nói hay thỏa thuận gì với những người trong nhóm Mesenger. Mục đích Hoàng A mua ma túy để mang đến căn hộ đã thuê ở Mipec để cho mọi người ai có nhu cầu thì sử dụng cùng. Khoảng 21h ngày 14/3/2020 Lê Thanh B đến đón Hoàng A sang chung cư Mipec khi đến sảnh chung cư Mipec C đã đợi ở đó, C đưa cả ba cùng lên phòng A3409. Khoảng 10 phút sau, C đi xuống sảnh Mipec để đón Mai, trong lúc C đi đón Mai thì Hoàng A lấy số ma túy gồm 8 viên ma túy tổng hợp và 01 túi Ketamine mang theo để lên trên đĩa sứ ở bàn. Sau đó, C và M vào phòng thì cả nhóm 4 người sử dụng hết 06 viên ma túy tổng hợp, dưới hình thức uống với nước Cocacola và hít Ketamine đến 05h ngày 15/3/2020 thì cả nhóm đi ngủ. Lúc này còn 02 viên ma túy tổng hợp chưa sử dụng, Hoàng A cất 02 viên ma túy tổng hợp vào trong túi nilong để trên bàn bếp, mục đích để sau này còn dùng tiếp, sau đó Hoàng A đi ngủ. Đến khoảng 10h ngày 15/3/2020, khi lực lượng Công an kiểm tra thì Hoàng A và C đang nằm trên đệm, Bình đang nằm trên giường tròn trong phòng, Mai đang rửa tay ở bồn rửa tay. Khi thấy Cơ quan công an kiểm tra, do hoảng sợ nên M vô tình gạt túi nilong trên bàn còn 02 viên ma túy xuống bồn rửa tay. Cơ quan công an kiểm tra phát hiện thu giữ tang vật. Tại chỗ, Hoàng A khai nhận túi ni lông chứa 02 viên ma túy trên là của Hoàng A mua về rủ B, C, M cùng sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Cao Minh C khai nhận: Hoàng A nhờ C Thuê phòng C hoàn toàn không biết Hoàng A dùng phòng để sử dụng ma túy, C chỉ biết việc này sau khi đón M lên phòng thấy ma túy đã để sẵn trên bàn uống nước. Căn hộ C được một người tên T cho sử dụng miễn phí 01 ngày, M đã trao đổi với Hoàng A, Hoàng A đồng ý sử dụng và cũng không trả tiền hoặc bằng hiện vật gì cho C.

Tại Bản kết luận giám định số 2227 ngày 21/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: 02 viên nén màu đỏ bên trong túi nilong là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng là **0,973 gam**. Tại Bản kết luận giám định số 3525 ngày 13/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết

lược: 01 đĩa sứ hình tròn và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn (thu giữ của Nguyễn Hoàng A) đều có dính ma túy loại Ketamine.

Lời khai của Lê Thanh B, Cao Minh C, Đặng Thanh M phù hợp với lời khai của Nguyễn Hoàng A, hiện trường bắt giữ và các tài liệu thể hiện trong hồ sơ. Việc Hoàng A mua ma túy B, C, M không biết. Hoàng A mời B, C, M đến phòng A3409 chung cư Mipeco, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội với lý do đến chơi. Khi đến phòng A 3409 thì C, B, M mới biết Hoàng A có ma túy.

Bản cáo trạng số: 199/CT-VKS ngày 08/07/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Hoàng A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung lời khai của B, C, M và nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng A đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS: Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng A mức án từ 16 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,973 gam MDMA, 01 đĩa sứ hình tròn đã qua sử dụng. Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng và 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo do liên quan hành vi phạm tội.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h ngày 15/3/2020, tại phòng A3409 tháp A chung cư Mipec, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Hoàng A có hành vi tàng trữ trái phép 0,973 gam ma túy loại MDMA, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác công an Phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng A đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Không

[6] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo thuộc gia đình có công với Cách mạng có ông nội, bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Nhì, hạng Ba, Huy chương chiến thắng hạng Nhì, Kỷ niệm chương chiến sỹ Cách mạng bị địch tù, đầy, bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, Kỷ niệm chương chiến sỹ bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị 1972, Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng, cùng nhiều bằng khen, giấy khen do có thành tích xuất sắc trong các phòng trào hoạt động tại địa

phương nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự năm 2010 đã được xóa.

[8] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy 0,973 gam MDMA, 01 đĩa sứ hình tròn liên quan đến tội phạm.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 10.000 đồng và 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Đề nghị xử lý vật chứng của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[11] Vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên V bán ma túy cho Hoàng A và người đàn ông làm dịch vụ vận chuyển Grap do Hoàng A khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Thanh T- SN: 1981 hiện trú tại phòng 3205 tòa nhà Mipéc là người quản lý căn hộ A3409. Anh T khai do C đã liên hệ thuê phòng nhiều lần nên lần này anh cho C ở miễn phí 01 ngày để giữ khách trong việc kinh doanh. Việc C và B, Hoàng A, M sử dụng ma túy trong phòng A3409 anh hoàn toàn không biết vì vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý với anh T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Việc Nguyễn Hoàng A, Cao Minh C, Lê Thanh B, Đặng Thanh M sử dụng ma túy tại Phòng A3409 tòa nhà Mipéc là vi phạm pháp luật. Do đó Cơ quan cảnh

sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị Định 167/2013/NQ-CP đối với Cao Minh C, Lê Thanh B, Đặng Thanh M là có căn cứ, đúng pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng A 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/3/2020 đến 24/3/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Hoàng A.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,973 gam MDMA, 01 đĩa sứ hình tròn (Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 17/6/2020).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng và 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng (Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020 và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/7/2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Ngọc